

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2021/DS-ST
Ngày: 22/10/2021
V/v tranh chấp hợp đồng
dân sự về mua bán

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Sĩ Thạo;

Ông Nguyễn Trần Đông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Liêng Thị Kim Ngân

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duuyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duuyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 56/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2021 về “*tranh chấp hợp đồng dân sự về mua bán*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2021/QĐXXST - DS ngày 04 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Kiên Thị R, sinh năm 1994.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh;

Người đại diện ủy quyền của chị Kiên Thị R: chị Đoàn Thị Tú H, sinh năm 1995. Địa chỉ: ấp 3A, xã N, huyện A, tỉnh Kiên Giang theo văn bản ủy quyền ngày 18/01/2021 (có mặt tại phiên tòa).

2. *Bị đơn:* Anh Dương Văn B, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp P, xã Q, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay phía người đại diện ủy quyền của nguyên đơn chị Đoàn Thị Tú H trình bày: vào ngày 21/5/2018 đại diện hộ kinh doanh Tân Trường Hải (hiện nay do chị Kiên Thị R làm chủ cơ sở) và anh Dương Văn B có ký hợp đồng mua bán thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản. Hai bên có ký hợp đồng mua bán số 103/2018/HĐMB ngày 21/5/2018. Theo hợp đồng thỏa thuận, hộ kinh doanh Tân Trường Hải sẽ bán thức ăn cho anh B để phục vụ cho việc nuôi tôm của anh B. Về hình thức thanh toán, khi thu hoạch tôm anh B sẽ có trách nhiệm thanh toán hết công nợ phát sinh của vụ tôm cho hộ kinh doanh Tân Trường Hải. Thời gian bắt đầu thực hiện hợp đồng là vào ngày 21/5/2018 hộ kinh doanh Tân Trường Hải bắt đầu cung cấp thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản để cho anh B phục vụ việc nuôi tôm của anh. Tuy nhiên, khi thu hoạch

tôm anh B không trả hết công nợ cho hộ kinh doanh Tân Trường Hải, nhưng hộ kinh doanh Tân Trường Hải vẫn tiếp tục cung cấp thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản cho anh B thêm những vụ tôm sau. Qua nhiều vụ tôm, anh B vẫn không thanh toán được hết nợ cho hộ kinh doanh Tân Trường Hải nên vào ngày 08/4/2019 hộ kinh doanh Tân Trường Hải quyết định chấm dứt hợp đồng mua bán thức ăn với anh B. Trong quá trình giao dịch mua bán hộ kinh doanh Tân Trường Hải đã cung cấp thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản cho anh B với tổng số tiền 250.200.000 đồng, phía anh B đã thanh toán được số tiền 50.000.000 đồng còn nợ lại số tiền 200.200.000 đồng chưa thanh toán. Đối với số tiền nợ 200.200.000 đồng hộ kinh doanh Tân Trường Hải đã xuống làm việc nhiều lần để yêu cầu anh B thanh toán nợ, nhưng anh B vẫn không thực hiện trách nhiệm thanh toán nợ cho hộ kinh doanh Tân Trường Hải. Vì vậy, chủ hộ kinh doanh Tân Trường Hải là chị Kiên Thị R làm đơn khởi kiện yêu cầu anh Dương Văn B thanh toán số tiền mua thức ăn và thuốc thủy sản còn nợ 200.200.000 đồng và yêu cầu tính lãi từ ngày 30/4/2019 đến ngày 30/01/2021 theo mức lãi suất là 10%/năm với số tiền 34.895.000 đồng và lãi phát sinh cho đến khi kết thúc vụ án. Tại phiên tòa ngày hôm nay, người đại diện ủy quyền của nguyên đơn chị Đoàn Thị Tú H yêu cầu anh Dương Văn B thanh toán số tiền mua bán thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản còn nợ là 200.200.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 30/4/2019 đến ngày 22/10/2021 theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng 227.332.000 đồng \times 0.83% \times (29 tháng 22 ngày) = 49.401.000 đồng. Tổng số tiền 249.601.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Dương Văn B không gửi văn bản thể hiện ý kiến của anh đối với vụ án. Tòa án trực tiếp đến nơi cư trú của anh B để lấy lời khai nhưng vẫn không tiếp xúc được với anh B. Tại các phiên hòa giải ngày 10/5/2021 và ngày 02/6/2021, tại phiên tòa ngày 12/7/2021 và phiên tòa ngày hôm nay anh B vắng mặt không có lý do. Vì vậy, không có lời trình bày của anh B về nội dung vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đầy đủ, đảm bảo tính tự, thủ tục từ khi thụ lý, tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ, đảm bảo các quyền, nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn chưa thực hiện đầy đủ, đảm bảo các quyền, nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147 và Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 430; Điều 440 Bộ luật dân sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án giải quyết vụ án như sau:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Kiên Thị R buộc anh Dương Văn B trả tiền thức ăn còn nợ là 200.200.000 đồng và tiền lãi 10%/năm (0.83%/tháng) tính từ ngày hai bên ngừng giao dịch, kể từ ngày 30/4/2019 đến thời điểm xét xử.

+ Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị đơn anh Dương Văn B chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được Thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn chị Kiên Thị R khởi kiện yêu cầu anh Dương Văn B, địa chỉ ấp P, xã Q, huyện D, tỉnh Trà Vinh thanh toán số tiền mua bán thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản còn nợ là 200.200.000 đồng và 49.401.000 đồng tiền lãi (tính từ ngày 30/4/2019 đến ngày 22/10/2021 theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng $227.332.000 \text{ đồng} \times 0.83\% \times 29 \text{ tháng } 22 \text{ ngày}$) với tổng số tiền 249.601.000 đồng. Đây là quan hệ pháp luật tranh chấp về hợp đồng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp huyện được quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về tố tụng: Tòa án đã tổng đạt trực tiếp 02 lần Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh B, nhưng anh B đều vắng mặt không có lý do. Đối với Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập do không gặp được anh B nên Tòa án đã niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật. Nhưng tại phiên tòa lần thứ nhất vào ngày 12/7/2021 anh B vắng mặt nên Tòa án phải hoãn phiên tòa xét xử lần thứ nhất. Sau khi hoãn phiên tòa do phải thực hiện Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng chính phủ “*về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng chống dịch Covid -19*” nên đến ngày hôm nay, tức ngày 22/10/2021 Tòa án mới mở phiên tòa xét xử lần thứ hai. Tuy nhiên, tại phiên tòa ngày hôm nay, anh B vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Dương Văn B.

[3]. Về nội dung vụ án: chị Kiên Thị R khởi kiện yêu cầu anh Dương Văn B, địa chỉ ấp P, xã Q, huyện D, tỉnh Trà Vinh thanh toán số tiền mua bán thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản còn nợ là 200.200.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 30/4/2019 đến ngày 22/10/2021 theo mức lãi suất 10%/năm ($200.200.000 \text{ đồng} \times 0.83\% \times 29 \text{ tháng } 22 \text{ ngày} = 49.401.000 \text{ đồng}$). Phía bị đơn anh Dương Văn B không gửi bất kỳ văn bản nào thể hiện ý kiến của anh B đối với vụ án và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tài liệu, chứng cứ và lời trình bày của phía nguyên đơn để xem xét giải quyết vụ án. Căn cứ vào hợp đồng mua bán số 100/2018/HĐNB ngày 21/5/2018 được ký kết giữa đại diện hộ kinh doanh Tân Trường Hải (thời điểm ký hợp đồng do anh Huỳnh Phước H là chủ cơ sở) với bên mua là anh Dương Văn B do phía nguyên đơn cung cấp nên có cơ sở khẳng định việc mua bán giữa hai bên là có thật. Nhận thấy tại bảng đối chiếu xác nhận công nợ ngày 17/02/2020 thể hiện anh B còn nợ lại tiền thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản của hộ kinh doanh Tân Trường Hải số tiền là 200.200.000 đồng có xác nhận bằng chữ ký và chữ viết của anh Dương Văn B. Đồng thời, sau khi anh B nhận được thông báo thụ lý vụ án của Tòa án nhưng anh B vẫn không có ý kiến hay hành động để phản đối lại yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì vậy, có cơ sở để khẳng định

anh Dương Văn B còn nợ hộ kinh doanh Tân Trường Hải số tiền 200.200.000 đồng là có thật.

Đối với yêu cầu của nguyên đơn chị Kiên Thị R buộc anh Dương Văn B phải trả lãi do chậm trả tiền. Xét thấy, anh B đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền nên việc chị R yêu cầu lãi chậm trả tiền, theo mức lãi suất 10%/năm là phù hợp với quy định tại điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của nguyên đơn chị Kiên Thị R có căn cứ để chấp nhận.

Xét lời trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí. Nguyên đơn chị Kiên Thị R được trả lại số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 357, Điều 430, Điều 440, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Kiên Thị R.

1. Buộc anh Dương Văn B trả cho chị Kiên Thị R số tiền mua bán thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản còn nợ là 200.200.000 (*Hai trăm triệu hai trăm nghìn*) đồng và tiền lãi chậm trả tiền 49.401.000 (*Bốn mươi chín triệu bốn trăm lẻ một nghìn*) đồng. Tổng số tiền 249.601.000 (*Hai trăm bốn mươi chín triệu sáu trăm lẻ một nghìn*) đồng.

2. Thời gian trả: được thực hiện trong giai đoạn Thi hành án.

3. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực thi hành (đối với trường hợp cơ quan thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Buộc anh Dương Văn B phải chịu 12.480.050 (*Mười hai triệu bốn trăm tám mươi nghìn không trăm năm mươi*) đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Chị Kiên Thị R không phải chịu án phí và được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 5.877.375 (*Năm triệu tám trăm bảy mươi bảy nghìn ba trăm bảy*

mười lăm) đồng theo biên lai thu số 0003896 ngày 19 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm báo cho nguyên đơn có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- CCTHADS huyện Duyên Hải;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Linh